

Số: 1790/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 02 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm theo Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ trên địa huyện Xuân Lộc

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19;

Căn cứ Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19;

Trên cơ sở Kế hoạch số 4979/KH-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Trên cơ sở Văn bản số 5406/UBND-KGVX ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Kế hoạch số 4979/KH-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Xét đề nghị của Chủ tịch UBND huyện Xuân Lộc tại Tờ trình số 105/TTr-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2020 về việc đề nghị hỗ trợ lao động không giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm gặp khó khăn do dịch Covid-19 theo Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 168/TTr-LĐTBXH ngày 29 tháng 5 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm do dịch Covid-19 theo Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện Xuân Lộc gồm 540 người lao động tự do, với số tiền là 540.000.000 đồng (năm trăm bốn mươi triệu đồng chẵn).



Nguồn kinh phí hỗ trợ người lao động được sử dụng từ nguồn ngân sách huyện Xuân Lộc (50% dự phòng ngân sách huyện năm 2020 và nguồn cải cách tiền lương còn dư ngân sách huyện).

(Danh sách đính kèm theo Quyết định).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao UBND huyện Xuân Lộc chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội hợp đồng với Bưu điện cùng cấp chi trả kịp thời, đúng đối tượng; kiểm tra, rà soát đảm bảo việc chi trả đúng đối tượng, minh bạch, công khai, chống trùng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Bưu điện tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Xuân Lộc và các cá nhân tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hòa Hiệp

DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG KHÔNG CÓ GIAO KẾT HỢP ĐỒNG BỊ MẤT VIỆC LÀM
GẤP KHÓ KHĂN DO DỊCH COVID-19 THEO QUYẾT ĐỊNH 19/QĐ-TTg TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN XUÂN LỘC
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1790/QĐ-UBND ngày 02/5/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
1	2	4	5	6	7	8	9	10	11	14	15

I. XÃ XUÂN THO

1	Nguyễn Thị Kim Dung	04/7/1965	270 526 439	Xã Xuân Tho	Bán hàng rong	xã Xuân Tho	từ ngày 01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
2	Trình Thị Thu Hương	1971	270 881 691	Xã Xuân Tho	Bán hàng rong	xã Xuân Tho	từ ngày 01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
3	Nguyễn Thị Nguyệt	11/3/1968	270 817 450	Xã Xuân Tho	Bán hàng rong	xã Xuân Tho	từ ngày 01/4/2020	1.200.000	1.000.000		
4	Phan Thị Hào	01/02/1982	271 520 625	Xã Xuân Tho	Bán hàng rong	xã Xuân Tho	từ ngày 01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
5	Nguyễn Thị Anh	1962	270 525 883	Xã Xuân Tho	Bán hàng rong	xã Xuân Tho	từ ngày 01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
6	Huỳnh Văn Long	1951	276 010 956	Xã Xuân Tho	Thu gom phế liệu	xã Xuân Tho	từ ngày 01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
7	Lê Thị Bé	01/01/1975	276 010 793	Xã Xuân Tho	Thu gom phế liệu	xã Xuân Tho	từ ngày 01/4/2020	1.000.000	1.000.000		

II. XÃ XUÂN BẮC

8	Nguyễn Phương	1962	271629646	Xã Xuân Bắc	Xe ôm	xã Xuân Bắc	01/4/2020	-	1.000.000		
9	Nguyễn Văn Tới	1965	272190784	Xã Xuân Bắc	Phụ Quân ăn	xã Xuân Bắc	01/4/2020	-	1.000.000		
10	Đinh Thị Huệ	1973	271029329	Xã Xuân Bắc	Phụ Quân ăn	xã Xuân Bắc	01/4/2020	-	1.000.000		
11	Lưu Thủy Hằng	1971	276017124	Xã Xuân Bắc	Phụ Quân ăn	xã Xuân Bắc	01/4/2020	-	1.000.000		

III. XÃ XUÂN THÀNH

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
12	Nguyễn Thị Mai	27/05/1987	276080701	Xã Xuân Thành	Bán hàng rong	xã Xuân Thành	01/4/2020	-	1.000.000		

IV. XÃ XUÂN TÂM

13	Mai Thị Thông	1947	270569490	Xã Xuân Tâm	Xe ôm	các ấp trên địa bàn huyện	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
14	Nguyễn Bình Quang	1975		Xã Xuân Tâm	Xe ôm	các ấp trên địa bàn huyện	01/4/2020	1.400.000	1.000.000		
15	Đặng Văn Tuyên	1962	272198474	Xã Xuân Tâm	Xe ôm	các ấp trên địa bàn huyện	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
16	Võ Viết Thành	1975	271833986	Xã Xuân Tâm	Xe ôm	các ấp trên địa bàn huyện	01/4/2020	1.400.000	1.000.000		
17	Mai Văn Xuân	1960	270547887	Xã Xuân Tâm	Xe ôm	các ấp trên địa bàn huyện	01/4/2020	1.400.000	1.000.000		
18	Phan Đức Thắng	1973	271414817	Xã Xuân Tâm	Xe ôm	các ấp trên địa bàn huyện	01/4/2020	1.400.000	1.000.000		
19	Đặng Thế Linh	1970	270835941	Xã Xuân Tâm	Xe ôm	các ấp trên địa bàn huyện	01/4/2020	1.400.000	1.000.000		
20	Lê Đức thành	1966	270835248	Xã Xuân Tâm	Xe ôm	các ấp trên địa bàn huyện	01/4/2020	1.400.000	1.000.000		
21	Võ Sơn	1962	272606665	Xã Xuân Tâm	Xe ôm	các ấp trên địa bàn huyện	01/4/2020	1.400.000	1.000.000		
22	Nguyễn Thị Hải Yến	28/01/2003		xã Xuân Tâm	Phu quán cơm bà Bảy	tổ 5 Khu 3	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
23	Phan Thị Xuân Thu	30682	272864621	xã Xuân Tâm	Phu quán ăn	QA Bà Bảy, tổ 5 Khu 3	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
24	Lê Văn Hồng	1956		Xã Xuân Tâm	Xe ôm	các ấp trên địa bàn huyện	01/4/2020	1.400.000	1.000.000		

V. XÃ XUÂN PHÚ

25	Nguyễn Thanh Diễm	1968		Xã Xuân Phú	xe ôm	Xuân Phú	01/4/2020	-	1.000.000		
26	Phùng Đức Tuấn	1982	272405651	Xã Xuân Phú	xe ôm	Biển Hòa-Dĩ an Bình Dương	01/4/2020	-	1.000.000		
27	Chường Say Mành	1963		Xã Xuân Phú	Thu mua phế liệu	ấp Bình Tiến	01/4/2020	-	1.000.000		

VI. XÃ XUÂN HƯNG

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (BVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (BVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
28	Trần Thị Hòa	1962	270571991	Xã Xuân Hưng	Bán hàng rong đồ ăn (nhiều loại)	nhiều nơi trong địa bàn xã	01/4/2020	900.000	1.000.000		
29	Đào Ngọc Ánh	9/5/1966	270857109	Xã Xuân Hưng	Bán hàng rong đồ ăn (nhiều loại)	nhiều nơi trong địa bàn xã	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
30	Võ Thị Bông	1982	272130534	Xã Xuân Hưng	Bán hàng rong đồ ăn (nhiều loại)	nhiều nơi trong địa bàn xã	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
31	Nguyễn Thị Nam	25/5/1973	271873068	Xã Xuân Hưng	bán hàng rong	nhiều nơi trong địa bàn xã	01/4/2020	1.100.000	1.000.000		
32	Nguyễn Văn Dũng	1965	271629658	Xã Xuân Hưng	xe ôm	nhiều nơi trong địa bàn xã	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
33	Vũ Thị Hào	10/9/1955	270918859	Xã Xuân Hưng	Bán hàng rong	nhiều nơi trong địa bàn xã	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
34	Lê Ngọc Than Tiên	30/04/1992	272208999	Xã Xuân Hưng	Bán hàng rong	nhiều nơi trong địa bàn xã	01/4/2020	1.200.000	1.000.000		
35	Nguyễn Thanh Lợi	08/02/1995	272344811	Xã Xuân Hưng	Phục vụ ăn uống	Trạm dừng chân Thanh Tuyên	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
36	Nguyễn Thị Cẩm Thu	12/03/1996	334832703	Xã Xuân Hưng	Phục vụ ăn uống	Trạm dừng chân Thanh Tuyên	01/4/2020	1.100.000	1.000.000		
37	Nguyễn Thị Lý	09/09/1999	272660356	Xã Xuân Hưng	Phục vụ ăn uống	Trạm dừng chân Thanh Tuyên	01/4/2020	1.200.000	1.000.000		
38	Nguyễn Quốc Quang	14/01/1995	272343183	Xã Xuân Hưng	Phục vụ ăn uống	Trạm dừng chân Alo	01/4/2020	1.400.000	1.000.000		
39	Nguyễn Thị Mai	1964	272787023	Xã Xuân Hưng	Phục vụ ăn uống	Trạm dừng chân Hưng Thịnh 3	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
40	Phạm Thị Kim Thủy	16/08/1985	272882338	Xã Xuân Hưng	Phục vụ ăn uống	Trạm dừng chân Hưng Thịnh 3	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
41	Nguyễn Văn Cường	10/02/1982	271540225	Xã Xuân Hưng	xe ôm	nhiều nơi trong địa bàn xã	01/4/2020	600.000	1.000.000		
42	Đào Tâm	08/02/1974	271106424	Xã Xuân Hưng	xe ôm	nhiều nơi trong địa bàn xã	01/4/2020	800.000	1.000.000		
43	Nguyễn Văn Danh	1977	211660796	Xã Xuân Hưng	Bán hàng rong	nhiều nơi trong địa bàn xã	01/4/2020	600.000	1.000.000		
44	Mai Thị Luyện	18/08/2003	276010285	Xã Xuân Hưng	Phục vụ ăn uống	Trạm dừng chân Thanh Tuyên	01/4/2020	1.100.000	1.000.000		
45	Nguyễn Thị Tâm	09/11/1996	272490247	Xã Xuân Hưng	Phục vụ ăn uống	Trạm dừng chân Thanh Tuyên 1	01/4/2020	1.200.000	1.000.000		
46	Trần Văn Trọng	28/10/2000	272908543	Xã Xuân Hưng	Phục vụ ăn uống	Nhà hàng hoa viên 473 huyện Trảng Bom - Đôn Nai	01/4/2020	600.000	1.000.000		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (BVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (BVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
47	Bùi Văn Quang	5/7/1970	270848400	Xã Xuân Hưng	xe ôm	nhiều nơi trong địa bàn xã	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
48	Nguyễn Thị Huyền	10/10/1982	173226702	Xã Xuân Hưng	Phục vụ ăn uống	Trạm dừng chân Hưng Thịnh 3	01/4/2020	900.000	1.000.000		
49	Tô Phương Giang	1963	272227918	Xã Xuân Hưng	Phục vụ ăn uống	Trạm dừng chân Tuấn Phương	01/4/2020	900.000	1.000.000		
50	Nguyễn Thị Lua	1951	270498936	Xã Xuân Hưng	Phục vụ ăn uống	Trạm dừng chân Tuấn Phương	01/4/2020	1.100.000	1.000.000		
51	Lê Giá Rìn	15/02/1982	271540395	Xã Xuân Hưng	Phục vụ quán ăn	Quán cơm Tường Vy 2 (Biển Hoá)	01/4/2020	900.000	1.000.000		
52	Hoàng Thị Thiên	01/3/1978		Xã Xuân Hưng	Bán hàng rong	nhiều nơi trong địa bàn xã	01/4/2020	800.000	1.000.000		
53	Lê Thị Kim Oanh	1966	272696505	Xã Xuân Hưng	Bán hàng rong	nhiều nơi trong địa bàn xã	01/4/2020	800.000	1.000.000		
54	Lê Thị Kim Yên	27/12/1961	270498524	Xã Xuân Hưng	Bán hàng rong	nhiều nơi trong địa bàn xã	01/4/2020	800.000	1.000.000		
55	Dương Hữu Ngọc	09/11/1990	082217680	Xã Xuân Hưng	Phục vụ quán ăn	Quán cơm Tuấn Phương	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
56	Nguyễn Thành Quý	1/1/1963	272699301	Xã Xuân Hưng	xe ôm	nhiều nơi trong địa bàn xã	01/4/2020	800.000	1.000.000		
57	Trần Ngọc Thảo	08/04/1956	270848675	Xã Xuân Hưng	Phục vụ quán ăn	Quán cơm Thanh Thủy	01/4/2020	800.000	1.000.000		
58	Lê Trần Tấn Ninh	37670	276053699	Xã Xuân Hưng	Phụ bán giải khát	Ấp 3, Xuân Hưng	01/4/2020	800.000	1.000.000		
59	Nguyễn Duy Nam	22/7/1969	270849824	Xã Xuân Hưng	Bán hàng rong	nhiều nơi trong địa bàn xã	01/4/2020	900.000	1.000.000		
60	Mai Thị Thòà	05/10/1978	272537264	Xã Xuân Hưng	Phục vụ ăn uống	Trạm dừng chân Hưng Thịnh 3	01/4/2020	900.000	1.000.000		
61	Tăng Thị Tiên	30/11/1997	27255618	Xã Xuân Hưng	Phục vụ ăn uống	Trạm dừng chân Tuấn Phương	01/4/2020	800.000	1.000.000		
62	Nguyễn Thị Ty	10/01/1964	272198928	Xã Xuân Hưng	Phục vụ ăn uống	Trạm dừng chân Hưng Thịnh 3	01/4/2020	900.000	1.000.000		
63	Võ Thị Thu Thủy	1966	271106371	Xã Xuân Hưng	Phục vụ ăn uống	Trạm dừng chân Xuân Hưng	01/4/2020	800.000	1.000.000		
64	Phan Thị Tường	20372	272660040	Xã Xuân Hưng	Phục vụ ăn uống	Quán ăn Bình Trang ấp 3A	01/4/2020	900.000	1.000.000		
65	Hoàng Ngọc Bình	1958	Tô 14 ấp 3A	Xã Xuân Hưng	xe ôm	nhiều nơi trong địa bàn xã	01/4/2020	900.000	1.000.000		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
66	Nguyễn Thị Cúc	1972	270849483	Xã Xuân Hưng	phục vụ ăn uống	Trạm dừng chân Alo	01/4/2020	1.200.000	1.000.000		
67	Nguyễn Thị sáng	30/07/1964	272708542	Xã Xuân Hưng	phục vụ ăn uống	Trạm dừng chân Hưng Thịnh 3	01/4/2020	1.200.000	1.000.000		
68	Phạm Văn Kinh	19/04/2002	276010400	Xã Xuân Hưng	phục vụ ăn uống	Trạm dừng chân Hưng Thịnh 3	01/4/2020	1.200.000	1.000.000		
69	Nguyễn Thị Ngọc Mỹ	14/1/2001	276017626	Xã Xuân Hưng	phục vụ ăn uống	Trạm dừng chân Xuân Hưng	01/4/2020	1.100.000	1.000.000		
70	Vũ Thị Hải Lâm	11/9/1997	271911700	Xã Xuân Hưng	phục vụ ăn uống	Nhà hàng Hương Sen, TP. HCM	01/4/2020	1.200.000	1.000.000		
71	Nguyễn Thị Thảo	1971	272227718	Xã Xuân Hưng	bán hàng rong	nhiều nơi trong địa bàn xã	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
72	Lê Thị Ánh Nguyệt	12/12/1996	272490394	Xã Xuân Hưng	phục vụ ăn uống	Nhà hàng 66B, tổ 6, Phường 5 TP Biên Hòa	01/4/2020	1.100.000	1.000.000		
73	Phan Văn Đức	1990	272246447	Xã Xuân Hưng	phục vụ ăn uống	Nhà hàng hoa viên 473 huyện Trảng Borm - Dôn Nai	01/4/2020	1.200.000	1.000.000		
74	Nguyễn Thị Trúc Mai	1990	341457468	Xã Xuân Hưng	phục vụ ăn uống	Nhà hàng hoa viên 473 huyện Trảng Borm - Dôn Nai	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
75	Nguyễn Hồng Xuyên	1991	276026330	Xã Xuân Hưng	bán hàng rong	nhiều nơi trong địa bàn xã	01/4/2020	1.200.000	1.000.000		
76	Trần Thị Mỹ Phương	17/7/1988	271911104	Xã Xuân Hưng	bán hàng rong	nhiều nơi trong địa bàn xã	01/4/2020	1.100.000	1.000.000		
77	Lê Thị Hoa	01/01/1957	272171155	Xã Xuân Hưng	Phu bán cà phê, giải khát	Ấp 4 - Xuân Hưng	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
78	Trương Văn Sánh	01/03/1970	271655635	Xã Xuân Hưng	Phu bán cà phê, giải khát	Ấp 4 - Xuân Hưng	01/4/2020	800.000	1.000.000		
79	Tâu Vi Vơ	25/07/1974	271165841	Xã Xuân Hưng	Phu bán cà phê, giải khát	Ấp 4 - Xuân Hưng	01/4/2020	800.000	1.000.000		
80	Lê Ngọc Trâm	01/03/1982	271642970	Xã Xuân Hưng	phục vụ ăn uống	Trạm dừng chân Tuấn Phương	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
81	Nguyễn Thị Vui	07/11/1973	272171487	Xã Xuân Hưng	phục vụ ăn uống	Trạm dừng chân Tuấn Phương	01/4/2020	1.400.000	1.000.000		
82	Đặng Đình Thái	17/12/1967	272018194	Xã Xuân Hưng	phục vụ ăn uống	Trạm dừng chân Tuấn Phương	01/4/2020	1.400.000	1.000.000		
83	Đỗ Thanh Tinh	20/08/1995	272458602	Xã Xuân Hưng	phục vụ ăn uống	Trạm dừng chân Tuấn Phương	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
84	Đặng Đình Trường	17/05/1971	272606732	Xã Xuân Hưng	phục vụ ăn uống	Trạm dừng chân Tuấn Phương	01/4/2020	1.400.000	1.000.000		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
85	Đặng Thị Thùy Linh	05/07/1995	017173269	Xã Xuân Hưng	phục vụ ăn uống	Trạm dừng chân Tuấn Phương	01/4/2020	1.400.000	1.000.000		
86	Vũ Thị Thủy Vân	21/04/1988	271766792	Xã Xuân Hưng	phục vụ ăn uống	Trạm dừng chân Tuấn Phương	01/4/2020	800.000	1.000.000		
87	Nguyễn Đức Tuấn	21/05/1977	271228496	Xã Xuân Hưng	phục vụ ăn uống	Trạm dừng chân Tuấn Phương	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
88	Nguyễn Thị Kim Thủy	26/10/1982	271463902	Xã Xuân Hưng	phục vụ ăn uống	Trạm dừng chân Tuấn Phương	01/4/2020	600.000	1.000.000		

VII. XÃ XUÂN ĐỊNH

89	Lê Duy Thanh	1958	270535970	Xã Xuân Định	Lái xe mô tô 2 bánh chở khách	Áp Bảo Thi, Xã Xuân Định	01/4/2020	1.200.000	1.000.000		
----	--------------	------	-----------	--------------	-------------------------------	--------------------------	-----------	-----------	-----------	--	--

VIII. XÃ SUỐI CÁT

90	Nguyễn Văn Đình	1962	271195414	Xã Suối Cát	Bán hàng rong	xã Suối Cát	01/4/2020	-	1.000.000		
91	Đoàn Thị Vui	1966	272516869	Xã Suối Cát	Bán hàng rong	xã Suối Cát	01/4/2020	-	1.000.000		
92	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	1944	272430918	Xã Suối Cát	Bán hàng rong	xã Suối Cát	01/4/2020	-	1.000.000		
93	Lê Thị Thuận	1948	272208565	Xã Suối Cát	Bán hàng rong	xã Suối Cát	01/4/2020	-	1.000.000		
94	Nguyễn Thị Linh	1988	271762017	Xã Suối Cát	Bán hàng rong	Chợ Xuân Phú	01/4/2020	-	1.000.000		
95	Lưu Văn Mết	1954	270501686	Xã Suối Cát	Bán hàng rong	xã Suối Cát	01/4/2020	-	1.000.000		
96	Trần Thị Sen	1957	270501803	Xã Suối Cát	Bán hàng rong	chợ Lều Xanh, xã Xuân Hiệp	01/4/2020	-	1.000.000		
97	Võ Thị Nhan	1965	270546613	Xã Suối Cát	Thu mua phế liệu	xã Suối Cát	01/4/2020	-	1.000.000		
98	Nguyễn Thị Lan	30/6/1960	272786827	Xã Suối Cát	Phụ quán ăn	Quán ăn Hương rừng, Suối cát	01/4/2020	-	1.000.000		
99	Lê Khắc Niệm	20790	272171975	Xã Suối Cát	xe ôm	xã Suối Cát	01/4/2020	-	1.000.000		
100	Nguyễn Công Ân	16/51953	270882843	Xã Suối Cát	xe ôm	xã Suối Cát	01/4/2020	-	1.000.000		
101	Nguyễn Kỳ Bình	1969	271085548	Xã Suối Cát	xe ôm	xã Suối Cát	01/4/2020	-	1.000.000		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (BVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (BVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
102	Phạm Thanh Tông	07/02/1955	270882584	Xã Suối Cát	xe ôm	xã Suối Cát	01/4/2020	-	1.000.000		
103	Trần Quốc Cường	05/12/1966	270840282	Xã Suối Cát	xe ôm	xã Suối Cát	01/4/2020	-	1.000.000		
104	Nguyễn Thanh Hùng	30/11/1961	272190063	Xã Suối Cát	xe ôm	xã Suối Cát	01/4/2020	-	1.000.000		
105	Nguyễn Minh Thanh	10/10/1974	271998809	Xã Suối Cát	xe ôm	xã Suối Cát	01/4/2020	-	1.000.000		
106	Trần Khánh	01/01/1966	271412442	Xã Suối Cát	xe ôm	xã Suối Cát	01/4/2020	-	1.000.000		
107	Ngô Văn Khánh	1974	272585860	Xã Suối Cát	xe ôm	xã Suối Cát	01/4/2020	-	1.000.000		
108	Nguyễn Công Ty	24/02/1961	271707892	Xã Suối Cát	xe ôm	xã Suối Cát	01/4/2020	-	1.000.000		
109	Phan Ngọc Huy	01/01/1956	271480531	Xã Suối Cát	xe ôm	xã Suối Cát	01/4/2020	-	1.000.000		
110	Phan Văn Tương	25/01/1954	271873178	Xã Suối Cát	xe ôm	xã Suối Cát	01/4/2020	-	1.000.000		
111	Lê Văn Tài	06/06/1966	272208708	Xã Suối Cát	xe ôm	xã Suối Cát	01/4/2020	-	1.000.000		
112	Nguyễn Quốc Phương	25580	272509435	Xã Suối Cát	xe ôm	xã Suối Cát	01/4/2020	-	1.000.000		
113	Nguyễn Văn Sáng	20/09/1959	272798203	Xã Suối Cát	xe ôm	xã Suối Cát	01/4/2020	-	1.000.000		
114	Nguyễn Văn Liêu	26/5/1969	272344663	Xã Suối Cát	xe ôm	xã Suối Cát	01/4/2020	-	1.000.000		
115	Nguyễn Văn Thiện	1966	270841037	Xã Suối Cát	xe ôm	xã Suối Cát	01/4/2020	-	1.000.000		
116	Nguyễn Kỳ Nam	01/02/1983	271541051	Xã Suối Cát	xe ôm	xã Suối Cát	01/4/2020	-	1.000.000		
117	Võ Hồng Châu	1963	270546310	Xã Suối Cát	xe ôm	xã Suối Cát	01/4/2020	-	1.000.000		
118	Lưu Văn Sơn	02/02/1961	272208520	Xã Suối Cát	xe ôm	xã Suối Cát	01/4/2020	-	1.000.000		
119	Lương Trung Sỹ	1954	271577598	Xã Suối Cát	xe ôm	xã Suối Cát	01/4/2020	-	1.000.000		
120	Lương Trung Thông	1966	270840464	Xã Suối Cát	xe ôm	xã Suối Cát	01/4/2020	-	1.000.000		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (BVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (BVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
121	Bùi Ngọc Thanh	16/11/1969	272023559	Xã Suối Cát	xe ôm	xã Suối Cát	01/4/2020	-	1.000.000		
122	Lê Phụng	1947	271005552	Xã Suối Cát	xe ôm	xã Suối Cát	01/4/2020	-	1.000.000		
123	Lê Thị Hồng	01/10/1970	270840420	Xã Suối Cát	phụ quán ăn	quán bánh canh Q1 LA, Suối Cát	01/4/2020	-	1.000.000		
124	Trần Phương Thảo	7/8/1974	271217350	Xã Suối Cát	bán hàng rong	xã Suối Cát	01/4/2020	-	1.000.000		
125	Phạm Hoàng Sơn	6/9/1970	271249993	Xã Suối Cát	xe ôm	xã Suối Cát	01/4/2020	-	1.000.000		
126	Nguyễn Phước Thới	1971	270882528	Xã Suối Cát	xe ôm	xã Suối Cát	01/4/2020	-	1.000.000		
127	Vân Tấn Đạt	02/01/1977	272727670	Xã Suối Cát	xe ôm	xã Suối Cát	01/4/2020	-	1.000.000		
128	Nguyễn Thị Huệ	8/4/1976	272005071	Xã Suối Cát	Thu mua Phế liệu	xã Suối Cát	01/4/2020	-	1.000.000		
129	Nguyễn Văn Dương	22/4/1969	271787985	Xã Suối Cát	Thu mua Phế liệu	xã Suối Cát	01/4/2020	-	1.000.000		
130	Nguyễn Thị Bích Thủy	25/7/1972		Xã Suối Cát	Bán hàng rong	xã Suối Cát	01/4/2020	-	1.000.000		
131	Trương Văn Xuân	10/9/1971	271794697	Xã Suối Cát	Bán hàng rong	xã Suối Cát	01/4/2020	-	1.000.000		
132	Đặng Thị Loan	1980	272406955	Xã Suối Cát	Phụ quán ăn	quán ăn 3 Cây Cau, Suối cát	01/4/2020	-	1.000.000		
133	Vương Quốc Minh	21/3/1970	272208482	Xã Suối Cát	xe ôm	ngã 3 Bảo Chánh, Suối Cát	01/4/2020	-	1.000.000		
134	Đặng Văn Thắng	17/9/1975		Xã Suối Cát	Bán hàng rong	xã Suối Cát	01/4/2020	-	1.000.000		
135	Vô Hồng Ngọc	18/5/1965	270546309	Xã Suối Cát	xe ôm	ngã 3 Bảo Chánh, Suối Cát	01/4/2020	-	1.000.000		
136	Nguyễn Văn Tới	26/3/1964	168052789	Xã Suối Cát	xe ôm	ngã 3 Bảo Chánh, Suối Cát	01/4/2020	-	1.000.000		
137	Nguyễn Thị Ái Thu	1966	272333851	Xã Suối Cát	Thu mua Phế liệu	xã Suối Cát	01/4/2020	-	1.000.000		
138	Nguyễn Thị Bông	1953	190566956	Xã Suối Cát	Bán hàng rong	xã Suối Cát	01/4/2020	-	1.000.000		
139	Lê Văn Khôi	1970	270840124	Xã Suối Cát	xe ôm	ngã 3 Bảo Chánh, Suối Cát	01/4/2020	-	1.000.000		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
140	Lê Sơn	10/10/1956	272958258	Xã Suối Cát	Bán hàng rong	xã Suối Cát	01/4/2020	-	1.000.000		
141	Từ Hữu Hành	13/3/1973	271445117	Xã Suối Cát	Phụ quán ăn	Quán phở Hưng Phát, Suối Cát	01/4/2020	-	1.000.000		
142	Trần Đăng Hương	10/9/1950	272958984	Xã Suối Cát	Bán hàng rong	xã Suối Cát	01/4/2020	-	1.000.000		
143	Lê Công Nhân	20/5/1970	272083882	Xã Suối Cát	Bán hàng rong	xã Suối Cát	01/4/2020	-	1.000.000		
144	Nguyễn Văn Sự	1968	272039501	Xã Suối Cát	xe ôm	ngã 3 Bảo Chánh, Suối Cát	01/4/2020	-	1.000.000		
145	Vô Hồng Quý	14/1/1968	270940568	Xã Suối Cát	xe ôm	ngã 3 Bảo Chánh, Suối Cát	01/4/2020	-	1.000.000		
146	Nguyễn Thị Ngọc Căn	8/4/1955	270840283	Xã Suối Cát	bán hàng rong	xã Suối Cát	01/4/2020	-	1.000.000		

IX. XÃ SUỐI CAO

147	Lê Thị Thu Anh	1976	272978777	Xã Suối Cao	Phụ quán ăn	Quán cơm 133, xã Xuân Trường	01/4/2020	-	1.000.000		
148	Lê Thị Trà Mi	1979	271338681	Xã Suối Cao	Phụ quán ăn nhanh	Cơ sở chuỗi sây Phương, Chùa Gia Lão, xã Xuân Trường	01/4/2020	-	1.000.000		
149	Trương Thị Thủy Lan	1980	272491695	Xã Suối Cao	Bán đồ ăn nhanh nhỏ lẻ	Hoa viên 9-4, TT Gia Ray	01/4/2020	-	1.000.000		
150	Trần Thị Loan	1977	211630818	Xã Suối Cao	Phụ bán quán ăn	486 đường Hùng Vương, khu 2, TT Gia Ray	01/4/2020	-	1.000.000		
151	Vô Văn Quang	1971	271771751	Xã Suối Cao	Bán hàng rong(bán đồ cùng)	Bến xe chùa Gia Lão, Xuân Trường	01/4/2020	1.200.000	1.000.000		
152	Nguyễn Thị Toàn	1966	206335202	Xã Suối Cao	Bán hàng rong(bán đồ cùng)	Chùa Gia Lão, Xuân Trường	01/4/2020	-	1.000.000		
153	Đặng Thị Bích Hạnh	1976	271338634	Xã Suối Cao	Bán hàng rong(bán đồ cùng)	Chùa Gia Lão, Xuân Trường	01/4/2020	-	1.000.000		
154	Lâm Thị Cỏ	1965	272100272	Xã Suối Cao	Bán hàng rong(bán đồ cùng)	Chùa Gia Lão, Xuân Trường	01/4/2020	-	1.000.000		
155	Phạm Thị Liên	1966	272293845	Xã Suối Cao	Bán hàng rong(bán đồ cùng)	Chùa Gia Lão, Xuân Trường	01/4/2020	-	1.000.000		
156	Trần Thị Nguyệt	1963	270522261	Xã Suối Cao	Bán hàng rong(bán đồ cùng)	Chùa Gia Lão, Xuân Trường	01/4/2020	-	1.000.000		
157	Bùi Thị Dung	1977	271300049	Xã Suối Cao	Bán hàng rong(bán đồ cùng)	Chùa Gia Lão, Xuân Trường	01/4/2020	-	1.000.000		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
158	Lê Thị Miên	1962	272100254	Xã Suối Cao	Bán hàng rong(bán đồ cúng)	Chùa Gia Lào, Xuân Trường	01/4/2020	-	1.000.000		
159	Lâm Thị Thu Sang	1970	270931733	Xã Suối Cao	Bán hàng rong(bán đồ cúng)	Chùa Gia Lào, Xuân Trường	01/4/2020	-	1.000.000		
160	Nguyễn Thị Hằng	1970	272293824	Xã Suối Cao	Bán hàng rong(bán đồ cúng)	Chùa Gia Lào, Xuân Trường	01/4/2020	-	1.000.000		
161	Nguyễn Thị Đức	1961	270223378	Xã Suối Cao	Bán hàng rong(bán đồ cúng)	Chùa Gia Lào, Xuân Trường	01/4/2020	300.000	1.000.000		
162	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	1969	261620243	Xã Suối Cao	Bán hàng rong(bán Xôi)	Hoa viên 9-4, TT Gia Ray	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
163	Châu Văn Thương	1992	261238581	Xã Suối Cao	Bán hàng rong(bán Xôi chiên)	Ấp 2, xã Xuân Tâm,	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
164	Lê Mai	1953	270555125	Xã Suối Cao	Xe ôm	Ngã ba chợ Gia ray, xã Xuân Trường	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
165	Nguyễn Thanh Lâm	1996	272708563	Xã Suối Cao	Xe ôm	Bến xe chùa Gia Lào, Xuân Trường	01/4/2020	1.200.000	1.000.000		
166	Trần Văn Quy	1976	272293893	Xã Suối Cao	Xe ôm	Bến xe chùa Gia Lào, Xuân Trường	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
167	Mai Thị Hương	1955	270833152	Xã Suối Cao	Thu mua phế liệu	Núi chưa chạn, Xuân Trường	01/4/2020	600.000	1.000.000		
168	Hồ Thị Chiến	1955	272538291	Xã Suối Cao	Thu mua phế liệu	Ấp Gia Ty, Suối Cao	01/4/2020	1.200.000	1.000.000		
169	Nguyễn Thị Cúc	1959	270841716	Xã Suối Cao	Thu mua phế liệu	Ấp Bàu Sinh, xã Suối Cao	01/4/2020	900.000	1.000.000		

X. XÃ XUÂN TRƯỜNG

170	Nguyễn Thị Nhân	1957	272018417	Xã Xuân Trường	Bán hàng rong	Ấp Trung Nghĩa, Xuân Trường	01/4/2020	1.200.000	1.000.000		
171	Hồ Thị Mỹ Hạnh	1974	271107690	Xã Xuân Trường	Bán hàng rong	Ấp Trung Nghĩa, Xuân Trường	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
172	Nguyễn Thị Út	1972	205542308	Xã Xuân Trường	Thu gom phế liệu	Ấp Trung Nghĩa, Xuân Trường	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
173	Nguyễn Văn Thái	1954	270929509	Xã Xuân Trường	Xe ôm	Ấp Trung Nghĩa, Xuân Trường	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
174	Hồ Thức	1957	272033129	Xã Xuân Trường	Xe ôm	Ấp Trung Nghĩa, Xuân Trường	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
175	Phạm Tấn Đức	1961	340172226	Xã Xuân Trường	Bán hàng rong	Ấp Trung Nghĩa, Xuân Trường	01/4/2020	1.200.000	1.000.000		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
176	Nguyễn Thị Ngọc Thùy	1948	27030724	Xã Xuân Trường	Bán hàng rong	Ấp Trung Sơn, Xuân Trường	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
177	Hồ Thị Xuân Hương	1954	272606932	Xã Xuân Trường	Thu gom phế liệu	Ấp Trung Tin, Xuân Trường	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
178	Ngô Thị Dung	1967	272429082	Xã Xuân Trường	Thu gom phế liệu	Ấp Trung Tin, Xuân Trường	01/4/2020	1.400.000	1.000.000		
179	Nguyễn Thanh Hải	1976	271787430	Xã Xuân Trường	Xe ôm	Ấp Trung Tin, Xuân Trường	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
180	Bùi Xuân Hiệp	1961	270521829	Xã Xuân Trường	Xe ôm	Ấp Trung Tin, Xuân Trường	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
181	Huỳnh Văn Mai	1949	271974955	Xã Xuân Trường	Xe ôm	Ấp Trung Tin, Xuân Trường	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
182	Phạm Thị Kim Băng	1965	272882162	Xã Xuân Trường	Bán hàng rong	Khu du lịch Cấp treo, Trung Sơn, Xuân Trường	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
183	Đoàn Thị Mộng Nhung	1967	272130603	Xã Xuân Trường	Bán hàng rong	Ấp Trung Tin, Xuân Trường	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
184	Phạm Văn Hòa	1967	272093080	Xã Xuân Trường	Xe ôm	Ấp Trung Tin, Xuân Trường	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
185	Bùi Văn Phát	1968	270833174	Xã Xuân Trường	Xe ôm	Ấp Trung Tin, Xuân Trường	01/4/2020	1.200.000	1.000.000		
186	Đoàn Việt	1956	270485046	Xã Xuân Trường	Xe ôm	Ấp Trung Tin, Xuân Trường	01/4/2020	1.100.000	1.000.000		
187	Trần Đức Quý	1964	270929137	Xã Xuân Trường	Xe ôm	Ấp Trung Tin, Xuân Trường	01/4/2020	1.400.000	1.000.000		
188	Nguyễn Trần Khải Nguyễn	1998	272676825	Xã Xuân Trường	Hướng dẫn viên du lịch	TP. Biên Hòa	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
189	Nguyễn Thị Lâm Ngọc	1979	272621253	Xã Xuân Trường	Bán hàng rong	Ấp Trung Hiếu, Xuân Trường	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
190	Tạ Quang Ngọc	2003	272978020	Xã Xuân Trường	Phục vụ quán ăn	Khu du lịch Cấp treo, Xuân Trường	01/4/2020	-	1.000.000		
191	Nguyễn Thị Hương	1969	272620995	Xã Xuân Trường	Phục vụ quán ăn	Quán ăn Phương Yên, ấp Trung Tin, Xuân Trường	01/4/2020	1.200.000	1.000.000		
192	Trần Văn Lâm	1965	270830948	Xã Xuân Trường	Bán hàng rong	Ấp Trung Sơn, Xuân Trường	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
193	Lê Nguyễn Minh	1977	271425397	Xã Xuân Trường	Bán hàng rong	Ấp Trung Sơn, Xuân Trường	01/4/2020	1.200.000	1.000.000		
194	Võ Thị Liên	1977	271291376	Xã Xuân Trường	Xe ôm	Ấp Trung Sơn, Xuân Trường	01/4/2020	1.200.000	1.000.000		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
195	Nguyễn Đoàn Anh Vũ	1981	271425384	Xã Xuân Trường	Xe ôm	Ấp Trung Sơn, Xuân Trường	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
196	Huỳnh Ngọc Thuận	1973	271148518	Xã Xuân Trường	Xe ôm	Ấp Trung Sơn, Xuân Trường	01/4/2020	1.200.000	1.000.000		
197	Trần Văn Huy	1956	270485442	Xã Xuân Trường	Xe ôm	Ấp Trung Sơn, Xuân Trường	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
198	Phạm Trọng Nghĩa	1951	270522981	Xã Xuân Trường	Xe ôm	Ấp Trung Sơn, Xuân Trường	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
199	Nguyễn Ngọc An	1965	272459068	Xã Xuân Trường	Xe ôm	Ấp Trung Sơn, Xuân Trường	01/4/2020	1.200.000	1.000.000		
200	Phan Thị Ngọc Lê	1949	270929887	Xã Xuân Trường	Bán hàng rong	Ấp Trung Sơn, Xuân Trường	01/4/2020	1.200.000	1.000.000		
201	Nguyễn Thị Bằng Thanh	1961	270931107	Xã Xuân Trường	Nhân viên nhà nghỉ	Nhà nghỉ Thanh Hà, ấp Trung Hưng, Xuân Trường	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
202	Vũ Thị Kiều Trinh	1977	271235454	Xã Xuân Trường	Bán hàng rong	Ấp Trung Sơn, Xuân Trường	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
203	Trần Văn Giới	1963	270522792	Xã Xuân Trường	Bán hàng rong	Ấp Trung Sơn, Xuân Trường	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
204	Trần Thị Mông Hiếu	1988	272815494	Xã Xuân Trường	Bán hàng rong	Ấp Trung Sơn, Xuân Trường	01/4/2020	1.400.000	1.000.000		
205	Nguyễn Thị Minh Thanh	1972	270992640	Xã Xuân Trường	Bán hàng rong	Ấp Trung Sơn	01/4/2020	1.400.000	1.000.000		
206	Nguyễn Thị Nguyệt	1954	270525897	Xã Xuân Trường	Phục vụ quán ăn	TT. Gia Ray	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
207	Trần Thị Ngọc Ánh	1963	271755333	Xã Xuân Trường	Bán hàng rong	Ấp Trung Sơn	01/4/2020	1.400.000	1.000.000		
208	Bùi Văn Quân	1976	271238471	Xã Xuân Trường	Bán hàng rong	Ấp Trung Sơn	01/4/2020	1.400.000	1.000.000		
209	Đặng Thị Hằng	1970	270833131	Xã Xuân Trường	Bán hàng rong	Ấp Trung Sơn	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
210	Nguyễn Thị Hằng	1971	272054525	Xã Xuân Trường	Bán hàng rong	Ấp Trung Sơn	01/4/2020	1.400.000	1.000.000		
211	Trần Thị Ngọc	1953	272033048	Xã Xuân Trường	Thu gom phế liệu	Ấp Trung Sơn	01/4/2020	1.400.000	1.000.000		
212	Huỳnh Thị Thuý Dung	1993	272244371	Xã Xuân Trường	Phục vụ bán quán ăn	TT. Gia Ray	01/4/2020	1.400.000	1.000.000		
213	Lê Thị Trần	1977	272786660	Xã Xuân Trường	Bán hàng rong	Ấp Trung Hưng	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
214	Trần Minh Văn	1953	270929536	Xã Xuân Trường	Xe ôm	Ấp Trung Hưng	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
215	Đào Văn Thanh	1963	271614318	Xã Xuân Trường	Bán hàng rong	Ấp Trung Hưng	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
216	Nguyễn Văn Ton	1984	272430371	Xã Xuân Trường	Bán hàng rong	Ấp Trung Hưng	01/4/2020	1.400.000	1.000.000		
217	Đặng Thị Vân	1964	270929120	Xã Xuân Trường	Phục vụ quán cà phê	Quán cây keo, Trung Hưng	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
218	Nguyễn Văn Thanh	1977	272430366	Xã Xuân Trường	Bán hàng rong	Ấp Trung Hưng	01/4/2020	1.400.000	1.000.000		
219	Trần Thanh Phong	1989	27199845	Xã Xuân Trường	Bán hàng rong	Ấp Trung Hưng	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
220	Trần Thị Thủy Loan	1990	272054622	Xã Xuân Trường	Bán hàng rong	Ấp Trung Hưng	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
221	Đinh Thị Hiền	1988	271899292	Xã Xuân Trường	Phụ quán ăn	Tiệm mì Ái Nhung, Xuân Trường	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
222	Nguyễn Thị Nhiều	1959	270522955	Xã Xuân Trường	Bán hàng rong	Ấp Trung Hưng, Xuân Trường	01/4/2020	1.400.000	1.000.000		
223	Vũ Ngọc Khoa	1956	270928966	Xã Xuân Trường	Xe ôm	Ấp Trung Hưng, Xuân Trường	01/4/2020	1.400.000	1.000.000		
224	Lê Thanh Dũng	1950	271720178	Xã Xuân Trường	Xe ôm	Ấp Trung Hưng, Xuân Trường	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
225	Nguyễn Thị Thắm	1962	270929102	Xã Xuân Trường	Bán hàng rong	Ấp Trung Hưng, Xuân Trường	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
226	Nguyễn Ngọc Sen	1957	270928867	Xã Xuân Trường	Xe ôm	Ấp Trung Hưng, Xuân Trường	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
227	Hồ Quang Lân	1985	271651985	Xã Xuân Trường	Xe ôm	Ấp Trung Hưng, Xuân Trường	01/4/2020	1.400.000	1.000.000		
228	Nguyễn Kim Năm	1963	272018369	Xã Xuân Trường	Xe ôm	TT. Gia Ray	01/4/2020	0	1.000.000		
229	Lê Thị Thanh Nga	1986	272429187	Xã Xuân Trường	Bán hàng rong	Ấp Trung Hưng, Xuân Trường	01/4/2020	0	1.000.000		
230	Nguyễn Xuân Đào	1956	361513840	Xã Xuân Trường	Bán hàng rong	Ấp Trung Hưng, Xuân Trường	01/4/2020	1.400.000	1.000.000		
231	Trần Hoàng Tuấn	1972	330992330	Xã Xuân Trường	Bán hàng rong	Ấp Trung Hưng, Xuân Trường	01/4/2020	0	1.000.000		
232	Trần Thanh Dũng	1968	272708408	Xã Xuân Trường	Thu mua phế liệu	Ấp Trung Hưng, Xuân Trường	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (BVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (BVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
233	Trần Đình Hòa	1963	270992462	Xã Xuân Trường	Bán hàng rong	Ấp Trung Hưng, Xuân Trường	01/4/2020	0	1.000.000		
234	Nguyễn Thị Nhan	1976	271484416	Xã Xuân Trường	Thu mua phế liệu	Ấp Trung Hưng, Xuân Trường	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
235	Phan Thị Sen	1962	272275516	Xã Xuân Trường	Thu mua phế liệu	Ấp Trung Hưng, Xuân Trường	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
236	Nguyễn Thị Kim Oanh	1972	276081504	Xã Xuân Trường	Bán hàng rong	Ấp Trung Hưng, Xuân Trường	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
237	Đinh Thị Hà	1973	070901323	Xã Xuân Trường	Phụ bán cà phê	TT. Gia Ray	01/4/2020	1.200.000	1.000.000		
238	Nguyễn Thị Thanh Hoài	1979	271755497	Xã Xuân Trường	Phụ quán ăn	Quán SuSu, TT. Gia Ray	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
239	Phan Kim Phương	1978	271291730	Xã Xuân Trường	Phụ quán ăn	Quán Vườn Xối, TT. Gia Ray	01/4/2020	1.400.000	1.000.000		
240	Trình Thị Bảy	1962	270524172	Xã Xuân Trường	Bán hàng rong	Ấp Bàu Sen, Xuân Trường	01/4/2020	1.400.000	1.000.000		
241	Điểu Thị Dung	1986	272585990	Xã Xuân Trường	Thu gom phế liệu	Ấp Bàu Sen, Xuân Trường	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
242	Nguyễn Văn Hùng	1951	270523339	Xã Xuân Trường	Xe ôm	Ấp Gia Hòa, Xuân Trường	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
243	Thị Dung	1975	271296865	Xã Xuân Trường	Bán hàng rong	Ấp Gia Hòa, Xuân Trường	01/4/2020	1.200.000	1.000.000		
244	Trần Đình Thông	1968	270929557	Xã Xuân Trường	Xe ôm	Ấp Trung Lương, Xuân Trường	01/4/2020	1.400.000	1.000.000		
245	Lê Thị Phương Linh	1986	271708137	Xã Xuân Trường	Bán hàng rong	Ấp Trung Sơn, Xuân Trường	01/4/2020	1.200.000	1.000.000		
246	Lê Văn Tài	1947	270521683	Xã Xuân Trường	Xe ôm	Ấp Trung Lương, Xuân Trường	01/4/2020	1.400.000	1.000.000		
247	Hồ Mười	1958	271148382	Xã Xuân Trường	Xe ôm	Ấp Trung Lương, Xuân Trường	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
248	Đinh Văn Phương	1956	270929669	Xã Xuân Trường	Xe ôm	Ấp Trung Lương, Xuân Trường	01/4/2020	1.400.000	1.000.000		
249	Đỗ Thị Diệt	1969	272606036	Xã Xuân Trường	Bán hàng rong	Ấp Trung Lương, Xuân Trường	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
250	Lê Thị Hè	1965	272033198	Xã Xuân Trường	Thu gom phế liệu	Ấp Trung Lương, Xuân Trường	01/4/2020	1.400.000	1.000.000		
251	Nguyễn Thị Hoài Phương	1973	271543517	Xã Xuân Trường	Thu gom phế liệu	Ấp Trung Lương, Xuân Trường	01/4/2020	1.400.000	1.000.000		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
252	Trần Thị Lan	1973	276053516	Xã Xuân Trường	Thu gom phế liệu	Ấp Trung Lương, Xuân Trường	01/4/2020	1.400.000	1.000.000		

XI. XÃ LANG MINH

253	Trần Nhưông	1957	270882718	xã Lang Minh	Chạy xe ôm	Xã Lang Minh	01/4/2020	900.000	1.000.000		
254	Trần Văn Minh	1976	271195262	xã Lang Minh	Chạy xe ôm	Xã Lang Minh	01/4/2020	800.000	1.000.000		
255	Nguyễn Văn Sinh	1971	270882722	xã Lang Minh	Chạy xe ôm	Xã Lang Minh	01/4/2020	500.000	1.000.000		
256	Mai Thị Đông	1963	271085955	xã Lang Minh	Bán hàng rong	Xã Lang Minh	01/4/2020	1.200.000	1.000.000		
257	Ứng Tài Mui	1961	270236602	xã Lang Minh	Bán hàng rong	Xã Lang Minh	01/4/2020	1.200.000	1.000.000		
258	Võ Thị Dương	20/8/1955	272215803	xã Lang Minh	Phục vụ quán ăn	Xã Lang Minh	01/4/2020	600.000	1.000.000		
259	Bé Văn Ngọc	01/12/1965	270758919	xã Lang Minh	Bán hàng rong	Xã Lang Minh	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
260	Nguyễn Văn Thơ	9/10/1957	272190075	xã Lang Minh	Thu gom phế liệu	Xã Lang Minh	01/4/2020	1.200.000	1.000.000		
261	Phạm Thị Đào	10/5/1959	272227570	xã Lang Minh	Thu gom phế liệu	Xã Lang Minh	01/4/2020	1.200.000	1.000.000		
262	Lê Thị Năm	01/01/1955	272114772	xã Lang Minh	Thu gom phế liệu	Xã Lang Minh	01/4/2020	1.100.000	1.000.000		
263	Trần Xin	1973	271149893	xã Lang Minh	Thu gom phế liệu	Xã Lang Minh	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
264	Nguyễn Thanh Nam	11/11/1990	271973126	xã Lang Minh	Thu gom phế liệu	Xã Lang Minh	01/4/2020	1.200.000	1.000.000		
265	Võ Thị Thu Hà	30/9/1959	272227240	xã Lang Minh	Thu gom phế liệu	Xã Lang Minh	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
266	Phạm Thị Thu Trang	17/8/1983	271534805	xã Lang Minh	Thu gom phế liệu	Xã Lang Minh	01/4/2020	1.200.000	1.000.000		
267	Nguyễn Bà Nguyễn	04/04/1965	271511014	xã Lang Minh	Thu gom phế liệu	Xã Lang Minh	01/4/2020	1.200.000	1.000.000		

XII. XÃ XUÂN HÒA

268	Nguyễn Thị Mỹ Vinh	1969	272745849	xã Xuân Hòa	bán hàng rong	xã Xuân Hòa	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
-----	--------------------	------	-----------	-------------	---------------	-------------	-----------	-----------	-----------	--	--

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (BVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (BVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
269	Lê Thị Lan	1964	271614077	xã Xuân Hòa	bán hàng rong	xã Xuân Hòa	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
270	Vân Ngọc Dương	2003	272250305	xã Xuân Hòa	bán hàng rong	xã Xuân Hòa	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
271	Nguyễn Thị Thanh Loan	1987	272228288	xã Xuân Hòa	bán hàng rong	xã Xuân Hòa	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
272	Nguyễn Thị Phương	1957	271176777	xã Xuân Hòa	bán hàng rong	xã Xuân Hòa	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
273	Hắc Thị Hoa	1978	271847317	xã Xuân Hòa	bán hàng rong	xã Xuân Hòa	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
274	Phạm Kim Ngân Ảnh	1996	276080586	xã Xuân Hòa	du lịch	xã Xuân Hòa	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
275	Bùi Thị Chất	1972	272670054	xã Xuân Hòa	lương ve chai	xã Xuân Hòa	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
276	Võ Thị Nhung	1968	271694088	xã Xuân Hòa	lương ve chai	xã Xuân Hòa	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
277	Phan Thị Thành	1967	272819311	xã Xuân Hòa	lương ve chai	xã Xuân Hòa	01/4/2020	1.200.000	1.000.000		
278	Nguyễn Thị Vân	1968	271974851	xã Xuân Hòa	mua ve chai	xã Xuân Hòa	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
279	Nguyễn Văn Hải	1970	271899985	xã Xuân Hòa	phụ quán	xã Xuân Hòa	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
280	La Văn Cai	1963	212188273	xã Xuân Hòa	phụ quán	xã Xuân Hòa	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
281	Nguyễn Thị Sang	1948	142862017	xã Xuân Hòa	phụ quán	xã Xuân Hòa	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
282	Tạ Trần Thanh Nhân	2001	272819313	xã Xuân Hòa	phụ quán	ăn uống ALO-xã Xuân Hòa	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
283	Trần Chi Dũng	1977	272093107	xã Xuân Hòa	phụ quán	ăn uống ALO-xã Xuân Hòa	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
284	Vũ Thế Công	2005	272114796	xã Xuân Hòa	phụ quán	ăn uống ALO-xã Xuân Hòa	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
285	Vũ Thế Phi	2002	264523031	xã Xuân Hòa	phụ quán	ăn uống ALO-xã Xuân Hòa	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
286	Bùi Thị Hằng	1993	272696740	xã Xuân Hòa	phụ quán	xã Xuân Hòa	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
287	Nguyễn Thị Hồng	1964	272343615	xã Xuân Hòa	phụ quán	xã Xuân Hòa	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
288	Trần Trọng Vui	1970	272930069	xã Xuân Hòa	phu quân	Ấn uống Hưng Thịnh-xã Xuân Hưng	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
289	Trần Thị Nga	1970	272745004	xã Xuân Hòa	phu quân	Ấn uống Hưng Thịnh-xã Xuân Hưng	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
290	Nguyễn Quốc Cường	2002	212447938	xã Xuân Hòa	phu quân	Ấn uống Hưng Thịnh-xã Xuân Hưng	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
291	Nguyễn Thị Thủy	1970	271587847	xã Xuân Hòa	phu quân	Ấn uống Hưng Thịnh-xã Xuân Hưng	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
292	Hoàng Văn Thành	1968	271899923	xã Xuân Hòa	phu quân	Ấn uống Hưng Thịnh-xã Xuân Hưng	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
293	Trần Văn Dũng	1987	272670125	xã Xuân Hòa	phu quân	Ấn uống Hưng Thịnh-xã Xuân Hưng	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
294	Nguyễn Thị Bông	1953	381227514	xã Xuân Hòa	phu quân	Ấn uống Thanh Tuyền, X. Hòa	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
295	Văn Ngọc Hòì	1998	272390113	xã Xuân Hòa	phu quân	xã Xuân Hòa	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
296	Hồ Thị Hồng	1987	272228406	xã Xuân Hòa	phu quân	Ấn uống Thanh Tuyền, X. Hòa	01/4/2020	1.100.000	1.000.000		
297	Nguyễn Thị Kim Cúc	1964	272910282	xã Xuân Hòa	phu quân	xã Xuân Hòa	01/4/2020	1.200.000	1.000.000		
298	Nguyễn Thị Kiều Diễm	1993	272555088	xã Xuân Hòa	phu quân	xã Xuân Hòa	01/4/2020	1.400.000	1.000.000		
299	Lương Quang Lộc	1994	276081190	xã Xuân Hòa	phu quân	xã Xuân Hòa	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
300	Liêu Văn Hoàng	1991	272543511	xã Xuân Hòa	phu quân	Ấn uống Thanh Tuyền, X. Hòa	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
301	Trần Bửu Hiệp	1977	271198688	xã Xuân Hòa	phu quân	Ấn uống Thanh Tuyền, X. Hòa	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
302	Trần Bửu Nhân	1984	272171061	xã Xuân Hòa	phu quân	Ấn uống Thanh Tuyền, X. Hòa	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
303	Vũ Thị Hoài Thương	1995	366197703	xã Xuân Hòa	phu quân	xã Xuân Hòa	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
304	Trần Thị Hằng	1988		xã Xuân Hòa	phu quân	Ấn uống Thanh Tuyền, X. Hòa	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
305	Lê Thị Cẩm Oanh	1972	186033916	xã Xuân Hòa	phu quân	Ấn uống Thanh Tuyền, X. Hòa	01/4/2020	1.400.000	1.000.000		
306	Đoàn Nguyễn Khánh Hòì		270499746	xã Xuân Hòa	phu quân	Ấn uống Thanh Tuyền, X. Hòa	01/4/2020	1.100.000	1.000.000		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
307	Trần Thị Huệ	1960	270499575	xã Xuân Hòa	phu quân	xã Xuân Hòa	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
308	Lâm Thị Mỹ Nhân	2004	272931383	xã Xuân Hòa	phu quân	Ấn uống Thanh Tuyên, X. Hòa	01/4/2020	1.400.000	1.000.000		
309	Lâm Thị Huệ	1963	272135623	xã Xuân Hòa	phu quân	Ấn uống Thanh Tuyên, X. Hòa	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
310	Nguyễn Thị Hoa	1966	272333092	xã Xuân Hòa	phu quân	Ấn uống Thanh Tuyên, X. Hòa	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
311	Nguyễn Thị Vinh	1959	270842167	xã Xuân Hòa	phu quân	ấn uống Tram dưng chân Xuân Hưng	01/4/2020	1.400.000	1.000.000		
312	Trình Ngọc Minh	1989	272556979	xã Xuân Hòa	phu quân	xã Xuân Hòa	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
313	Nguyễn Thị Thanh	1989	271794182	xã Xuân Hòa	phu quân	Ấn uống Thanh Tuyên, X. Hòa	01/4/2020	1.200.000	1.000.000		
314	Nguyễn Trọng Thanh	2000	241514028	xã Xuân Hòa	phu quân	Ấn uống Thanh Tuyên, X. Hòa	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
315	Nguyễn Thị Tuyết	1993	271540029	xã Xuân Hòa	phu quân	xã Xuân Hòa	01/4/2020	1.400.000	1.000.000		
316	Phạm Thị Cúc	1975	276010018	xã Xuân Hòa	phu quân	ấn uống ALO-xã Xuân Hòa	01/4/2020	1.400.000	1.000.000		
317	Nguyễn Thị Thu Thùy	2003	272516745	xã Xuân Hòa	phu quân	Ấn uống Thanh Tuyên, X. Hòa	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
318	Văn Ngọc Lan	1996	271899534	xã Xuân Hòa	phu quân	xã Xuân Hòa	01/4/2020	1.400.000	1.000.000		
319	Phạm Thị Mai	1965	271694272	xã Xuân Hòa	phu quân	xã Xuân Hòa	01/4/2020	1.400.000	1.000.000		
320	Hoàng Phong	1971	271803511	xã Xuân Hòa	xe ôm	xã Xuân Hòa	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
321	Phan Công Danh	1966		xã Xuân Hòa	xe ôm	xã Xuân Hòa	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		

XIII. XÃ XUÂN HIỆP

322	Nguyễn Đức Linh	12/06/1983	271654734	xã Xuân Hiệp	Bán hàng rong	thị trấn Gia Ray	01/4/2020	1.600.000	1.000.000		
-----	-----------------	------------	-----------	--------------	---------------	------------------	-----------	-----------	-----------	--	--

XIV. THỊ TRẦN GIA RAY

323	Ngô Thị Dang	1960	350642546	TT Gia Ray	phục vụ quán	quán Tuấn bé thu, khu 4	01/4/2020	1.600.000	1.000.000		
-----	--------------	------	-----------	------------	--------------	-------------------------	-----------	-----------	-----------	--	--

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
324	Nguyễn Thị Ty	03/04/1960	272840911	TT Gia Ray	bán hàng rong	Khu 1, TT. Gia Ray	01/4/2020	400.000	1.000.000		
325	Trình Thị Mỹ Hạnh	20/07/1964	272786371	TT Gia Ray	bán hàng rong	Khu 4, TT. Gia Ray	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
326	Trần Quang Thắng	12/11/1987	271832018	TT Gia Ray	Phụ bán nước giải khát	Khu 1, TT. Gia Ray	01/4/2020	1.800.000	1.000.000		
327	Phạm Quang Đông	05/11/2001	272864696	TT Gia Ray	Phụ bán quán ăn	Khu sinh thái núi chùa chan	01/4/2020	1.800.000	1.000.000		
328	Đoàn Thi Ngọc	26/08/1968	272005585	TT Gia Ray	bán hàng rong	các trường ở Xuân Lộc	01/4/2020	1.800.000	1.000.000		
329	Nguyễn Thị Thanh Trúc	10/12/1986	271670894	TT Gia Ray	Phụ bán cafe	Khu 1, TT. Gia Ray	01/4/2020	1.800.000	1.000.000		
330	Hồ Thị Thu Thủy	20/02/1966	271629772	TT Gia Ray	thu mua phế liệu	thị trấn Gia Ray	01/4/2020	1.600.000	1.000.000		
331	Nguyễn Thị Thủy Hằng	26/06/1985	271721801	TT Gia Ray	Phụ bán đồ ăn sáng, nước uống	thị trấn Gia Ray	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
332	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	24/07/1990	271882803	TT Gia Ray	bán hàng rong	cổng trường Phan Bội Châu	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
333	Phan Thanh Tông	26/02/1991	271948387	TT Gia Ray	Phụ bán bún, phở bò	Khu 2, TT. Gia Ray	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
334	Lê Thị Hoàng Quyên	10/08/1985	272169600	TT Gia Ray	Phụ bán cơm tấm	thị trấn Gia Ray	01/4/2020	1.400.000	1.000.000		
335	Trần Văn Cảnh	27/11/1943	270932032	TT Gia Ray	Phụ bán nước giải khát	Khu 1, TT. Gia Ray	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
336	Nguyễn Ngọc Thùy	22/02/1960	272018254	TT Gia Ray	phục vụ quán	Khu 1, TT. Gia Ray	01/4/2020	1.400.000	1.000.000		
337	Nguyễn Văn Cát	24/05/1905	271423314	TT Gia Ray	chạy xe ôm	Khu 1, TT. Gia Ray	01/4/2020	1.600.000	1.000.000		
338	Đặng Thị Học	01/01/1975	272864355	TT Gia Ray	phục vụ quán	Khu 1, TT. Gia Ray	01/4/2020	1.600.000	1.000.000		
339	Lê Thị Quý	10/06/1949	276010641	TT Gia Ray	phụ bán ăn sáng	Khu 1, TT. Gia Ray	01/4/2020	300.000	1.000.000		
340	Trần Thị Nung	09/05/1905	272198711	TT Gia Ray	bán hàng rong	thị trấn Gia Ray	01/4/2020	1.600.000	1.000.000		
341	Nguyễn Thị Loan	16/05/1905	271614133	TT Gia Ray	thu mua phế liệu	Khu 1, TT. Gia Ray	01/4/2020	1.200.000	1.000.000		
342	Lê Thị Kim Phương	11/11/1950	272537300	TT Gia Ray	bán hàng rong	Khu 1, TT. Gia Ray	01/4/2020	-	1.000.000		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
343	Hà Thị Hiền	23/10/1972	272609213	TT Gia Ray	phụ quán	quán Tuấn bé thui, khu 4	01/4/2020	1.800.000	1.000.000		
344	Lê Thị Trang	29/06/1984	271577904	TT Gia Ray	bán quán nước nhỏ lẻ	khu 1, TT. Gia Ray	01/4/2020	1.700.000	1.000.000		
345	Ngô Thị Sỹ	28/05/1905	272293979	TT Gia Ray	thủ mua phế liệu	thị trấn Gia Ray	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
346	Phạm Thị Ngọc Hiếu	10/11/1957	271660462	TT Gia Ray	bán quán ăn nhỏ lẻ	quán Phương Linh, khu 1	01/4/2020	1.600.000	1.000.000		
347	Hồ Văn Nhân	06/02/1994	272405747	TT Gia Ray	Phụ bán cafe	Khu 1, TT. Gia Ray	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
348	Ngô Thị Hồng	14/07/1969	272275356	TT Gia Ray	thủ mua phế liệu	khu 1, TT. Gia Ray	01/4/2020	1.200.000	1.000.000		
349	Trần Bùa	09/10/1954	271614096	TT Gia Ray	xe ôm	khu 1, TT. Gia Ray	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
350	Đỗ Hữu Lợi	01/01/1964	271863266	TT Gia Ray	chạy xe ôm	khu 1, TT. Gia Ray	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
351	Nguyễn Huỳnh Thị Trúc Phương	06/04/1992	272072781	TT Gia Ray	phụ bán ăn sáng	Khu 1, TT. Gia Ray	01/4/2020	1.600.000	1.000.000		
352	Trần Thị Huyền	20/02/1981	272837707	TT Gia Ray	Phụ bán quán ăn	khu 1, TT. Gia Ray	01/4/2020	1.800.000	1.000.000		
353	Nguyễn Thị Ánh Thu	30/04/1974	271228264	TT Gia Ray	Phụ bán nước giải khát	khu 1, TT. Gia Ray	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
354	Lưu Văn Hùng	30/04/2003	276052187	TT Gia Ray	phục vụ quán	quán Su Su, khu 1	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
355	Hoàng Thị Ngọc Lan	07/10/1976	272459088	TT Gia Ray	bán hàng rong (bánh kếp)	TT Gia Ray	01/4/2020	1.800.000	1.000.000		
356	Nguyễn Thị Hà	10/09/1968	271974735	TT Gia Ray	phục vụ hàng ăn (bán bánh ướt)	tổ 12, khu 2	01/4/2020	1.800.000	1.000.000		
357	Nguyễn Xuân Quý	28/06/1995	272407687	TT Gia Ray	phụ bán quán cà phê	khu 2	01/4/2020	1.800.000	1.000.000		
358	Đặng Thị Thủy Trinh	27/10/2001	272840894	TT Gia Ray	phục vụ hàng ăn	quán phố Thiên An, khu 4	01/4/2020	1.800.000	1.000.000		
359	Ngô Thị Mỹ Thiê	12/11/1974	271615744	TT Gia Ray	phục vụ giải khát	cà phê Nhất Hạ, khu 2	01/4/2020	1.800.000	1.000.000		
360	Đặng Thị Mỹ Quỳnh	10/09/1989	271819997	TT Gia Ray	phục vụ hàng ăn	Phụ quán bánh canh cà lóc Hoài Thương, Xuân Trường	01/4/2020	1.800.000	1.000.000		
361	Mai Thị Tuyết	05/05/1978	271352532	TT Gia Ray	Phụ Bán quán nước	Quán Giải Khát Quỳnh Như, khu 2	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
362	Cao Thị Lương	1957	272708145	TT Gia Ray	Phu vụ hàng ăn	bán cháo gà vịt, khu 2	01/4/2020	1.800.000	1.000.000		
363	Nguyễn Thị Diệu	1971	272018207	TT Gia Ray	bán hàng rong	Rau Cầu, Xã Xuân Trường	01/4/2020	1.600.000	1.000.000		
364	Ngô Kim Thoa	20/12/1964	270523063	TT Gia Ray	bán hàng rong	Bán chè, bánh bèo, TT Gia Ray	01/4/2020	1.800.000	1.000.000		
365	Phạm Thị Tuyết Mai	1959	270524152	TT Gia Ray	phục vụ hàng ăn (Bùn Bò)	Bán bún bò, khu 2, TT Gia Ray	01/4/2020	1.800.000	1.000.000		
366	Liên Ngọc Trang	01/07/1988	271832003	TT Gia Ray	phục vụ hàng ăn (Phu bán Căn Tin)	bán căng tin trường Trần Phú	01/4/2020	1.400.000	1.000.000		
367	Liên Thanh Nhut	01/10/1987	271912111	TT Gia Ray	phục vụ hàng ăn (Phu bán Căn Tin)	bán căng tin trường Trần Phú	01/4/2020	1.400.000	1.000.000		
368	Đinh thị Oanh	09/10/1967	271998750	TT Gia Ray	bán hàng rong (Buôn bán heo quay ở Bến Xe)	Xã xuân Trường	01/4/2020	1.700.000	1.000.000		
369	Nguyễn Văn Quang	10/05/1965	271720112	TT Gia Ray	Phu bán cà phê giải khát	khu 2, TT Gia Ray	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
370	Trương Thị Thủy	01/07/1968	287061597	TT Gia Ray	bán hàng rong (bánh cam)	Thị trấn Gia Ray	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
371	Đinh Phi Hôi	1957	271054079	TT Gia Ray	phục vụ hàng ăn (bán phở quán Trâm)	Quán Phở Trâm khu 2	01/4/2020	1.800.000	1.000.000		
372	Trần Thị Bạch Lan	02/10/1963	274523035	TT Gia Ray	phục vụ hàng ăn (Phu bán Căn Tin)	bán căng tin trường Trần Phú	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
373	Vương Hương Sầu	1967	270992422	TT Gia Ray	xe ôm	TT Gia Ray	01/4/2020	1.600.000	1.000.000		
374	Trần Tân Niên	01/01/1954	270928990	TT Gia Ray	xe ôm	Thị trấn Gia Ray	01/4/2020	800.000	1.000.000		
375	Nguyễn Quang Bảo	17/07/1984	271577959	TT Gia Ray	Phu bán nước giải khát	khu 2, TT Gia Ray	01/4/2020	1.800.000	1.000.000		
376	Lê Thị Nhân	20/10/1972	271615436	TT Gia Ray	Phu bán cà phê giải khát	khu 2, TT Gia Ray	01/4/2020	1.700.000	1.000.000		
377	Nguyễn Thị Lanh	1983	271577564	TT Gia Ray	Phu bán cà phê giải khát	tổ 5 khu 2	01/4/2020	1.800.000	1.000.000		
378	Trương Thị Nam	06/06/1955	180319387	TT Gia Ray	thu gom phế liệu (ve chai)	Thị trấn Gia Ray	01/4/2020	600.000	1.000.000		
379	Luyện Thị lan	01/02/1964	272653584	TT Gia Ray	phục vụ hàng ăn (bán bún bò)	khu 2	01/4/2020	1.600.000	1.000.000		
380	Nguyễn Văn Cẩn	14/5/1963	272018167	TT Gia Ray	Xe ôm	Khu 3	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (BVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (BVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
381	Đinh Thị Trà My	20/11/1987	271956668	TT Gia Ray	Phụ bán điểm tâm sáng	2A Nguyễn Văn Cừ khu 3	01/4/2020	1.350.000	1.000.000		
382	Đương Thị Ngọc Anh	11/11/1992	272135078	TT Gia Ray	Phục vụ hàng ăn	Quán ăn Vườn Xoài khu phố 7	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
383	Mai Thị Bưởi	01/01/1971	271832673	TT Gia Ray	Phục vụ hàng ăn	Quán ăn Vườn Xoài khu phố 7	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
384	Trần Thị Quyết	02/01/1953		TT Gia Ray	Phụ bán cà phê giải khát	tổ 8 khu 3	01/4/2020	1.450.000	1.000.000		
385	Nguyễn Thị Thanh Hương	18/10/1961	270916086	TT Gia Ray	phụ quán ăn sáng	Nguyễn Văn Cừ khu 3	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
386	Mai Văn Phúc	10/09/1966	270690246	TT Gia Ray	xe ôm	lưu động	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
387	Trịnh Kim Sên	20/5/1952	270524008	TT Gia Ray	xe ôm	lưu động	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
388	Trương Minh Phát	14/2/1964	272005764	TT Gia Ray	phụ quán ăn sáng	Nguyễn Văn Cừ khu 3	01/4/2020	1.200.000	1.000.000		
389	Nguyễn Thị Thu Trang	1969	271614357	TT Gia Ray	nước mía, giải khát	tổ 9 khu 3	01/4/2020	1.600.000	1.000.000		
390	Nguyễn Thị Hồng Vân	05/09/1960	270523652	TT Gia Ray	Phụ cà phê, nước ngọt vỉa hè	tổ 9 khu 3	01/4/2020	1.600.000	1.000.000		
391	Nguyễn Văn Minh	1956	270520447	TT Gia Ray	Chạy xe mô tô 2 bánh	trên địa bàn huyện Xuân Lộc	01/4/2020	1.400.000	1.000.000		
392	Nguyễn Đình Kim	25/10/1963	270523654	TT Gia Ray	Chạy xe ôm	trên địa bàn huyện Xuân Lộc	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
393	Trương Tân Phước	12/09/1983	271534543	TT Gia Ray	phụ quán ăn sáng	Nguyễn Văn Cừ khu 3	01/4/2020	1.200.000	1.000.000		
394	Đặng Thị Minh	01/10/1970	211498488	TT Gia Ray	bán hàng rong	lưu động, TT gia ray	01/4/2020	1.200.000	1.000.000		
395	Nguyễn Xuân Khoa	10/02/1957	272023069	TT Gia Ray	Chạy xe ôm	thị trấn Gia Ray	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
396	Trần Thị Kim Săng	01/10/1959	270558261	TT Gia Ray	bán hàng rong	lưu động, TT gia ray	01/4/2020	1.700.000	1.000.000		
397	Võ Kim Lan	16/9/1981	324096436	TT Gia Ray	Phụ quán ăn sáng	Nguyễn Văn Cừ, khu 3	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
398	Trần Thị Mỹ Hạnh	24473	276017852	TT Gia Ray	bán hàng rong	lưu động	01/4/2020	-	1.000.000		
399	Nguyễn Ngọc Nhãn	10/04/1987	276010851	TT Gia Ray	Bán hàng rong	khu 3	01/4/2020	1.800.000	1.000.000		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
400	Nguyễn Vỹ An	18/8/2002	272968187	TT Gia Ray	Phụ bán quán ăn	Trần Phú Khu 3	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
401	Trần Thị Hạnh	15/3/1965	272292183	TT Gia Ray	Phụ bán cà phê mang đi	Võ Thị Sáu Khu 3	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
402	Tô Thị Nga	1963	271655707	TT Gia Ray	Bán hàng rong	lưu động, TT gia ray	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
403	Huỳnh Thị Nga	1979	271329795	TT Gia Ray	Bán hàng rong	lưu động	01/4/2020	1.600.000	1.000.000		
404	Nguyễn Cao Thông	22/11/1985	272930406	TT Gia Ray	Bán hàng rong	bán lưu động	01/4/2020	1.700.000	1.000.000		
405	Trương Thị Tuyết Mai	1973	271338751	TT Gia Ray	buôn bán nhỏ lẻ	tổ 10 Khu 3	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
406	Nguyễn Thị Mên	1/1/1963	271762699	TT Gia Ray	Phụ bán cơm tấm sáng	Trần Phú Khu 3	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
407	Trần Lê Cẩm Tiên	05/12/1965	271863011	TT Gia Ray	bán nhỏ lẻ tại chợ (bán hàng rong)	tổ 3 khu 3	01/4/2020	1.200.000	1.000.000		
408	Huỳnh Thị Diệu Hiền	27093	271423626	TT Gia Ray	phụ quán ăn sáng	khu 3	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
409	Nguyễn Thị Thủy Chung	10/08/1981	271423560	TT Gia Ray	Phụ bán cà phê	khu 2	01/4/2020	1.300.000	1.000.000		
410	Ngô Thị Thủy Linh	20/4/1988	271832118	TT Gia Ray	buôn bán nhỏ lẻ	khu 3	01/4/2020	1.250.000	1.000.000		
411	Nguyễn Thị Bé Bi	16/8/1981	271707796	TT Gia Ray	bán quán ăn nhỏ lẻ	khu 3	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
412	Lê Thị Lê	01/01/1965	270524112	TT Gia Ray	bán trà sữa nhỏ lẻ	trà sữa Phương Tea, khu 3	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
413	Nguyễn Xuân Chung	14/01/1982	271577823	TT Gia Ray	Phụ quán cà phê	Cafe Rubi khu 4	01/4/2020	1.800.000	1.000.000		
414	Nguyễn Thị Nhung	25/01/1955	270287629	TT Gia Ray	Bán hàng rong (bánh giò)	Thị trấn Gia Ray	01/4/2020	1.800.000	1.000.000		
415	Phạm Thị Lê Thủy	25/05/1905	272361619	TT Gia Ray	Phụ quán cơm gà	Khu 4 Thị trấn Gia Ray	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
416	Nguyễn Thị Thu Hồng	14/09/1959	272198280	TT Gia Ray	Phụ bán gói cuốn	Hoa viên Xuân Lộc	01/4/2020	1.200.000	1.000.000		
417	Nguyễn Gia Bảo	17/05/2000	272930591	TT Gia Ray	Phụ bán hàng rong	Chợ mới Xuân Lộc	01/4/2020	1.800.000	1.000.000		
418	Nông Thị Thủy	14/07/1976	271210121	TT Gia Ray	Phụ bán hàng rong	Chợ mới Xuân Lộc	01/4/2020	1.800.000	1.000.000		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (BVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (BVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
419	Nguyễn Nông Vinh	12/08/1995	272556697	TT Gia Ray	Phu bán hàng rong	Chợ mới Xuân Lộc	01/4/2020	1.800.000	1.000.000		
420	Phạm Thị Hoàng Anh	20/02/1968	272023011	TT Gia Ray	Phu bán bánh mì	Chợ mới Xuân Lộc	01/4/2020	1.400.000	1.000.000		
421	Vũ Hà Thiên Hương	02/01/1980	271425119	TT Gia Ray	Phu bán bún riêu	Ngõ 01 Thị trấn khu 4	01/4/2020	1.800.000	1.000.000		
422	Nguyễn Thùy Duyên	06/12/2003	276030488	TT Gia Ray	Phu quán cà phê	Cafe 213 Hùng Vương	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
423	Trần Thị Thủy Dung	22/08/1974	271306234	TT Gia Ray	Phu bán cà phê giải khát	Cafe 213 Hùng Vương	01/4/2020	1.800.000	1.000.000		
424	Nguyễn Thị Niêm		271238789	TT Gia Ray	Phu bán nước giải khát	Khu 4 thị trấn Gia Ray	01/4/2020	1.800.000	1.000.000		
425	Nguyễn Thị Phương Em	1982	271707452	TT Gia Ray	Phu bán cà viên chiên	Khu 4 thị trấn Gia Ray	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
426	Trần Sách Bình	22/03/1956	270566016	TT Gia Ray	Xe ôm	Khu 4 thị trấn Gia Ray	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
427	Hoàng Thị Đào	08/07/1969	271900982	TT Gia Ray	Phu bán cơm tấm	Khu công nghiệp Xuân Lộc	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
428	Nguyễn Thị Khéo	18/10/1950	272360219	TT Gia Ray	Phu quán phở	Phố Thiên An	01/4/2020	-	1.000.000		
429	Nguyễn Thanh Luân	15/12/1988	271882805	TT Gia Ray	Phu quán phở	Phố Thiên An	01/4/2020	-	1.000.000		
430	Vũ Thị Gấm	1969	272158113	TT Gia Ray	Bán bánh trứng nướng	Thị trấn Gia Ray	01/4/2020	1.800.000	1.000.000		
431	Trương Thị Trang	1981	272570929	TT Gia Ray	Phu bán bánh canh cá lóc	Khu 1 Thị trấn Gia Ray	01/4/2020	1.800.000	1.000.000		
432	Lê Đức Tâm	1969	270928368	TT Gia Ray	Phu bán cơm chiên	Thị trấn Gia Ray	01/4/2020	1.800.000	1.000.000		
433	Hồ Thị Hoàng Trang	10/06/1983	271534028	TT Gia Ray	Phu Bán nước	Trường Tiểu học Xuân Trường	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
434	Mai Thị Kim Loan	12/04/1976	271238736	TT Gia Ray	Phu quán cà phê	Quán Garden House Coffe	01/4/2020	1.400.000	1.000.000		
435	Nguyễn Thị Thu Vân	16/06/1985	271832089	TT Gia Ray	Phu quán	Khu 4 Thị trấn Gia Ray	01/4/2020	1.800.000	1.000.000		
436	Nguyễn Minh Thành	1968	270830271	TT Gia Ray	Phu quán ăn	Phố Lộ 2, TT Gia ray	01/4/2020	1.800.000	1.000.000		
437	Nguyễn Thị Diệp	1957	270524843	TT Gia Ray	Bánh bánh bèo	Khu 1 Thị trấn Gia Ray	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
438	Nguyễn Văn Huỳnh	28/02/1951	270523877	TT Gia Ray	Bán xôi	106 Ngô Quyền, TT gia ray	01/4/2020	1.800.000	1.000.000		
439	Võ Thị Hoa	1952	271911926	TT Gia Ray	Phụ bán bánh mì	Thị trấn Gia Ray	01/4/2020	1.800.000	1.000.000		
440	Nguyễn Thị Huệ	01/01/1961	270563306	TT Gia Ray	Phụ bán bún riêu	Khu 4 Thị trấn Gia Ray	01/4/2020	1.800.000	1.000.000		
441	Lê Quỳnh Anh	27/07/1985	271695778	TT Gia Ray	bán hàng rong (bán xôi)	Bán xôi KCN Xuân Lạc	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
442	Nguyễn Văn Sang	02/05/1972	270992242	TT Gia Ray	Xe ôm	TT Gia Ray	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
443	Trần Thị Lâu	10/10/1961	270523832	TT Gia Ray	bán hàng rong	lưu động	01/4/2020	1.700.000	1.000.000		
444	Lâm Hoàng Anh	03/04/1979	023200983	TT Gia Ray	bán hàng rong	TT Gia Ray	01/4/2020	1.800.000	1.000.000		
445	Cao Thị Thủy Trang	08/08/1993	272244709	TT Gia Ray	bán hàng rong (bánh trắng tròn)	TT Gia Ray	01/4/2020	1.800.000	1.000.000		
446	Trần Thị Ngọc Mai	1964	270928541	TT Gia Ray	Bán hàng rong	Thị trấn Gia Ray	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
447	Giang Thị Tuyết Lan	15/2/1968	270830360	TT Gia Ray	Bán hàng rong	Thị trấn Gia Ray	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
448	Hoàng Thị Kim Mai	1/1/1961	272430870	TT Gia Ray	phụ bán ăn sáng	Khu 5 thị trấn Gia Ray	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
449	Phạm Thị Minh Thùy	9/11/1986	271677781	TT Gia Ray	Bán xôi + cơm	Khu 5 thị trấn Gia Ray	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
450	Trương Thị Diệu Lan	1979	271543985	TT Gia Ray	Bán hàng rong (bán cháo)	Xuân Tâm	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
451	Vũ Văn Hùng	03/04/1979	272093041	TT Gia Ray	Xe ôm	Thị trấn Gia Ray	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
452	Giang Thị Tuyết Cúc	9/4/1971	271660463	TT Gia Ray	Bán hàng rong	Thị trấn Gia Ray	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
453	Huỳnh Thị Hồng Cúc	12/11/1964	270546602	TT Gia Ray	Phụ bán cà phê giải khát	Khu 5 thị trấn Gia Ray	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
454	Lê Thị Nghĩa	05/08/1970	271175211	TT Gia Ray	Bán hàng rong	Thị trấn Gia Ray	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
455	Nguyễn Thị Trang	1979	271423536	TT Gia Ray	phụ bán ăn sáng	Khu 4 thị trấn Gia Ray	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
456	Trần Văn Hương	05/12/1960	270524140	TT Gia Ray	Xe ôm	Thị trấn Gia Ray	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
457	Trần Thị Lành	1967	272509321	TT Gia Ray	Phụ bán đồ ăn sáng	Thị trấn Gia Ray	01/4/2020	1.200.000	1.000.000		
458	Bùi Thị Nhân	08/12/1959	272360949	TT Gia Ray	Bán hàng rong (bán xôi)	Thị trấn Gia Ray	01/4/2020	1.200.000	1.000.000		
459	Phạm Thị Kim Thanh	23/03/1995	231124327	TT Gia Ray	Bán hàng rong	Khu công nghiệp Xuân Lộc	01/4/2020	-	1.000.000		
460	Bùi Thị Minh	20/06/1981	271423765	TT Gia Ray	Bán hàng rong	Khu công nghiệp Xuân Lộc	01/4/2020	-	1.000.000		
461	Nguyễn Ngọc Tương Vy	06/03/2001	272818552	TT Gia Ray	Phụ bán trà sữa	251 Ngõ Quyền Thị trấn Gia Ray	01/4/2020	-	1.000.000		
462	Bùi Phương Thảo	15/09/1991	272246213	TT Gia Ray	bán trà sữa nhỏ lẻ	252 Ngõ Quyền Thị trấn Gia Ray	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
463	Trần Thị Ngọc Hoa	15/12/1958	272054723	TT Gia Ray	Bán hàng rong	Thị trấn Gia Ray	01/4/2020	-	1.000.000		
464	Đặng Văn Quang	15/07/1967	271833816	TT Gia Ray	Bán hàng rong	Thị trấn Gia Ray	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
465	Ngô Thị Minh	13/03/1950	272005734	TT Gia Ray	Bán hàng rong	Chợ mới Xuân Lộc	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
466	Hồ Thị Nga	1970	272732744	TT Gia Ray	Phụ Quán cơm	367 Khu 5 thị trấn Gia Ray	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
467	Nguyễn Thị Kim Yến	22/02/1998	272708778	TT Gia Ray	Phụ quán cà phê giải khát	Khu 5 thị trấn Gia Ray	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
468	Tô Thị Thu	12/05/1905	270524595	TT Gia Ray	Phụ bán cơm	305 Hưng Vương thị trấn Gia Ray	01/4/2020	-	1.000.000		
469	Đinh Thị Sưu	03/03/1985	271757560	TT Gia Ray	Phụ bán cơm chay	Tổ 2 Khu 5 thị trấn Gia Ray	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
470	Nguyễn Anh Tuấn	1967	272830304	TT Gia Ray	Phụ bán hàng ăn	217 Hưng Vương thị trấn Gia Ray	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
471	Nguyễn Thị Kim Oanh	17/07/1990	272005908	TT Gia Ray	Kinh doanh quán cà phê	160 Hưng Vương thị trấn Gia Ray	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
472	Nguyễn Thị Thu Hằng	1973	272171190	TT Gia Ray	bán hàng rong	khu 6, TT Gia Ray	01/4/2020	1.800.000	1.000.000		
473	Nguyễn Thị Hương	06/10/1981	271934474	TT Gia Ray	Buôn bán nhỏ lẻ	khu 6, TT Gia Ray	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
474	Bùi Thị Hiệp	1950	270524248	TT Gia Ray	thụ gom phế liệu (ve chai)	TT Gia Ray	01/4/2020	500.000	1.000.000		
475	Phạm Thị Luận	05/10/1982	272980846	TT Gia Ray	thụ gom phế liệu (ve chai)	TT Gia Ray	01/4/2020	1.800.000	1.000.000		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
476	Nguyễn Thị Thêm	26/03/1972	272018262	TT Gia Ray	Bán hàng rong	bán theo xe khách, TT gia ray	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
477	Nguyễn Thị Lý	09/07/1990	271948259	TT Gia Ray	phục vụ hàng ăn	Quán cơm cầu phước hưng, TT Gia ray	01/4/2020	1.800.000	1.000.000		
478	Bùi Thị Ba	30/12/1952	270524249	TT Gia Ray	thu gom phế liệu (ve chai)	TT Gia Ray	01/4/2020	500.000	1.000.000		
479	Nguyễn Thị Hoa	04/11/1985	272864139	TT Gia Ray	buôn bán hàng rong	TT Gia Ray	01/4/2020	1.800.000	1.000.000		
480	Hoàng Thị Xuân Phương	01/10/1983	272360746	TT Gia Ray	buôn bán hàng rong	Trường tiểu học Kim Đồng, khu 1	01/4/2020	1.600.000	1.000.000		
481	Đặng Thị Tỷ	05/02/1966	271629979	TT Gia Ray	phục vụ hàng ăn	Quán nhậu Hẹp gá, khu 6	01/4/2020	1.800.000	1.000.000		
482	Phạm Thị Thu	09/03/1982	271480141	TT Gia Ray	bán hàng rong	Quán nhậu Tỷ Ní, khu 6	01/4/2020	1.800.000	1.000.000		
483	Nguyễn Thị Thanh Thủy	20/03/1971	270918132	TT Gia Ray	bán hàng rong	TT gia Ray	01/4/2020	1.800.000	1.000.000		
484	Phạm Minh Hiếu	1992	272135051	TT Gia Ray	phục vụ hàng ăn	Quán Bền Hồ, khu 7	01/4/2020	1.800.000	1.000.000		
485	Đoàn Thị Ngọc Quỳnh	15/05/1981	272819080	TT Gia Ray	bán hàng rong	KCN xuân lộc	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
486	Nguyễn Văn Liêm	1956	270522192	TT Gia Ray	xe ôm	TT Gia Ray	01/4/2020	1.800.000	1.000.000		
487	Phan Thị Khỏe	20/01/1968	270114283	TT Gia Ray	bán hàng rong	cây xăng số 9, Thị trấn Gia Ray	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
488	Lê Việt Tuấn	10/11/1969	270928606	TT Gia Ray	xe ôm	TT Gia Ray	01/4/2020	1.800.000	1.000.000		
489	Nguyễn Thái Phúc	20/02/1988	271761580	TT Gia Ray	bán hàng rong	khu 6, TT Gia Ray	01/4/2020	1.800.000	1.000.000		
490	Nguyễn Thị Xuân Hoa	15/05/1957	270523992	TT Gia Ray	bán hàng rong	khu 6, TT Gia Ray	01/4/2020	1.800.000	1.000.000		
491	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	20/10/1970	272509814	TT Gia Ray	bán hàng rong	các công trường học	01/4/2020	-	1.000.000		
492	Nguyễn Công Khiêm	22/09/1977	271794319	TT Gia Ray	bán hàng rong	khu 7, TT. Gia Ray	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
493	Lê Thị Thanh Hằng	02/12/1989	271832181	TT Gia Ray	bán hàng rong	Khu công nghiệp Xuân Lộc	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
494	Phạm Thị Quỳnh Trâm	24/01/2001	272818520	TT Gia Ray	phụ quán	quán Bền Hồ, khu 7	01/4/2020	-	1.000.000		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
495	Phạm Thị Thanh Tuyên	14/05/2002	272882027	TT Gia Ray	phụ quán	quán Bền Hổ, khu 7	01/4/2020	-	1.000.000		
496	Nguyễn Thị Thu Hiền	14/04/1977	271676819	TT Gia Ray	bán hàng rong	các công trường học	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
497	Nguyễn Thị Hồng	22/12/1957	272246282	TT Gia Ray	bán hàng rong	thị trấn Gia Ray	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
498	Trình Quốc Dũng	1965	270928496	TT Gia Ray	phụ quán ăn	quán Vườn Xoài, khu 7	01/4/2020	1.400.000	1.000.000		
499	Nguyễn Chi Hương	03/03/1990	272227537	TT Gia Ray	phụ quán cháo lòng	khu 3, TT. Gia Ray	01/4/2020	1.800.000	1.000.000		
500	Nguyễn Thị Kim Thoa	28/01/1979	271501042	TT Gia Ray	phụ quán ăn sáng	khu 5, TT. Gia Ray	01/4/2020	1.600.000	1.000.000		
501	Bùi Thị Nam	10/03/1956	272864082	TT Gia Ray	phục vụ hàng ăn	cháo lòng Duyên khu 6	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
502	Trần Thị Bé	1971	272258658	TT Gia Ray	mua bán phế liệu	Thị trấn Gia Ray	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
503	Nguyễn Minh Hoàng	14/04/1950	270524563	TT Gia Ray	Phụ bán bún ăn sáng	Thị trấn Gia Ray	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
504	Phan Thị Mỹ	01/01/1971	272023216	TT Gia Ray	Phụ bán bún, hủ tầu ăn sáng	Thị trấn Gia Ray	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
505	Nguyễn Thị Hương Em	22/08/1967	272018113	TT Gia Ray	Phụ bán bánh ướt ăn sáng	Thị trấn Gia Ray	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
506	Trần Thị Mỹ Phương	29/10/2000	272732190	TT Gia Ray	bán hàng rong	công viên, TT Gia Ray	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
507	Trương Thị Phoa	1977	271291874	TT Gia Ray	bán hàng rong	TT Gia Ray	01/4/2020	1.600.000	1.000.000		
508	Thái Thị Bích Phương	10/05/1966	270830240	TT Gia Ray	phục vụ hàng ăn	quán hủ tầu Trinh, khu 8	01/4/2020	1.000.000	1.000.000		
509	Võ Kế Việt	04/08/1970	270921521	TT Gia Ray	thủ gom phế liệu (ve chai)	Xã Xuân Trường	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		
510	Trần Đình Mây	25/05/1994	272405033	TT Gia Ray	phục vụ hàng ăn	Hủ tầu gỗ, tt Gia Ray	01/4/2020	1.700.000	1.000.000		
511	Nguyễn Thị Hương	1967	270830863	TT Gia Ray	phục vụ hàng ăn	TT gia Ray	01/4/2020	1.700.000	1.000.000		
512	Trương Anh Việt	06/10/1958	271107760	TT Gia Ray	xe ôm	TT gia Ray	01/4/2020	-	1.000.000		
513	Nguyễn Thị Hồng	02/12/1973	272787291	TT Gia Ray	bán trà sữa nhỏ lẻ	công trường Phan Bội Châu	01/4/2020	1.500.000	1.000.000		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND	Địa chỉ thường trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (BVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (BVT đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên	Ghi chú
533	Phùng Thị Kim Loan	5/5/1978	271300054	TT Gia Ray	Cả viên chiến (bán hàng rong)	Hoa viên 9/4, TT. Gia Ray	01/4/2020	1.800.000	1.000.000		
534	Trà Thị Mộng Tuyền	23/10/1985	272881770	TT Gia Ray	Cả viên chiến (bán hàng rong)	Hoa viên 9/4, TT. Gia Ray	01/4/2020	1.600.000	1.000.000		
535	Nguyễn Thị Thùy Phương	21/6/1970	272333665	TT Gia Ray	Bán đầu phụng (bán hàng rong)	Hoa viên 9/4, TT. Gia Ray	01/4/2020	1.800.000	1.000.000		
536	Nguyễn Thị Ngọc Lý	2/11/1956	272361444	TT Gia Ray	Bánh trứng tròn (bán hàng rong)	Hoa viên 9/4, TT. Gia Ray	01/4/2020	1.800.000	1.000.000		
537	Trương Văn Nhoa	1980	271423527	TT Gia Ray	Bán kem ông (bán hàng rong)	Hoa viên 9/4, TT. Gia Ray	01/4/2020	1.800.000	1.000.000		
538	Vũ Thị Nga	1965	272018238	TT Gia Ray	Phụ bán giải khát trà sữa	TT gia Ray	01/4/2020	1.800.000	1.000.000		
539	Nguyễn Đức Linh		271654734	TT Gia Ray	bán hàng rong	TT gia Ray	01/4/2020	1.600.000	1.000.000		
540	Ngô Thị Phương Thủy	25/04/1986	271721893	TT Gia Ray	buôn bán nhỏ lẻ	TT gia Ray	01/4/2020	1.200.000	1.000.000		
Tổng cộng : 540									540.000.000		

Tổng số tiền hỗ trợ: 540.000.000 đồng (Năm trăm bốn mươi triệu đồng)

KT.CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hòa Hiệp